

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI Ô TÔ NAM BẮC VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI Ô TÔ NAM BẮC VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SOUTH NORTH VIET NAM AUTOMOBILE TRANSPORT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108785392

3. Ngày thành lập: 14/06/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

số nhà 135 đường Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0886577029

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; Điều 20 Nghị định 86/2014/NĐ-CP về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.	4932(Chính)
2.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng; - Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác (trừ ô tô chuyên dụng); - Vận tải hàng hóa bằng xe có động cơ loại khác. Điều 20 Nghị định 86/2014/NĐ-CP về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.	4933
3.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Điều 20 Nghị định 86/2014/NĐ-CP về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.	4931
4.	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: - Bốc xếp hàng hóa đường bộ.	5224
5.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: - Hoạt động điều hành bến xe; - Hoạt động quản lý bãi đỗ, trông giữ phương tiện đường bộ; - Hoạt động dịch vụ khác hỗ trợ liên quan đến vận tải đường bộ.	5225
6.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210

7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý; - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay.	5229
8.	Đại lý du lịch	7911
9.	Điều hành tua du lịch Điều 31 Luật Du lịch 2017	7912
10.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
11.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
12.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
13.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
14.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
15.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
16.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
17.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
18.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
19.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
20.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
21.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Trừ hoạt động chuyển phát, đấu giá	4799
22.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
23.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
24.	Bán buôn thực phẩm	4632
25.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao;	4649
26.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
27.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: - Dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử .	4791

28.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
29.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6399
30.	Cổng thông tin Chi tiết: - Cổng thông tin (không bao gồm hoạt động báo chí); - Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp; - Thiết lập mạng xã hội.	6312

6. Vốn điều lệ: 1.600.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 160.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	HÀ THỊ THU HUYỀN	Phố Đông Tiến 1, Thị Trấn Tiên Yên, Huyện Tiên Yên, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.200	32.000.000	2,000	100464627	
			Tổng số	3.200	32.000.000	2,000		
2	PHẠM THỊ QUẾ	Khu Hồng Hà , Phường Ninh Dương, Thành phố Móng cái, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	153.600	1.536.000.000	96,000	100656008	
			Tổng số	153.600	1.536.000.000	96,000		
3	LÝ THANH HẢO	phố Hòa Bình, Thị Trấn Tiên Yên, Huyện Tiên Yên, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.200	32.000.000	2,000	022093002686	
			Tổng số	3.200	32.000.000	2,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	--	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM THỊ QUẾ

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: 31/07/1964

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 100656008

Ngày cấp: 26/08/2011

Nơi cấp: Công an tỉnh Quảng Ninh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *khu Hồng Hà, Phường Ninh Dương, Thành phố Móng cái, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số nhà 343 đường Nguyễn Bình Khiêm, khu Hồng Hà, Phường Ninh Dương, Thành phố Móng cái, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội